

**BÁO CÁO**

**Tình hình giá cả thị trường và công tác quản lý giá  
tại Khánh Hòa tháng 3 và quý I năm 2024**

**A. Tình hình thị trường:**

**I. Tình hình chung:**

Theo số liệu Cục Thống kê tỉnh, chỉ số giá tiêu dùng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tháng 03/2024 giảm 0,48% so với tháng 02/2024.

Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính, có 3 nhóm hàng có chỉ số giá tăng từ 0,02-0,11%: Đồ uống và thuốc lá tăng 0,02%; May mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,06%; Nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD tăng 0,11%. Ở chiều ngược lại có 05 nhóm có chỉ số giảm từ 0,03%-1,87%: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 1,04%; Thiết bị và đồ dùng gia đình giảm 0,03%; Giao thông giảm 0,58%; Văn hóa, giải trí và dịch vụ du lịch giảm 0,27%; Hàng hóa và dịch vụ khác giảm 1,87%. Các nhóm hàng hóa và dịch vụ còn lại có chỉ số giá ổn định: Thuốc và dịch vụ y tế; Bưu chính viễn thông và Giáo dục.

	Mặt hàng	Tháng 03/2024 so với tháng 02/2024 (%)
	Chỉ số giá tiêu dùng	99.52
I	Hàng ăn và dịch vụ ăn uống	98.96
	Trong đó: 1- Lương thực	99.22
	2- Thực phẩm	98.33
	3- Ăn uống ngoài gia đình	100.06
II	Đồ uống và thuốc lá	100.02
III	May mặc, mũ nón, giày dép	100.06
IV	Nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD	100.11
V	Thiết bị và đồ dùng gia đình	99.97
VI	Thuốc và dịch vụ y tế	100.00
VII	Giao thông	99.42
VIII	Bưu chính viễn thông	100.00
IX	Giáo dục	100.00
X	Văn hóa, giải trí và du lịch	99.73
XI	Hàng hóa và dịch vụ khác	98.13
*	Chỉ số giá vàng	<b><u>103,46</u></b>
*	Chỉ số giá đô la Mỹ	<b><u>101,87</u></b>

## II. Diễn biến cụ thể:

### 1. Lương thực, thực phẩm:

#### a) Lương thực:

Giá bán lẻ các mặt hàng lương thực tháng 03/2024 có dao động tăng giảm trái chiều so với tháng 02/2024, giảm nhẹ mặt hàng gạo tẻ thường, bình quân giảm (-13đồng/kg), tăng nhẹ mặt hàng gạo tẻ ngon, bình quân tăng (+285đồng/kg). Giá gạo giảm do đang thu hoạch vụ Đông Xuân, sản lượng dồi dào. Giá bán lẻ được thu thập trực tiếp tại các chợ, cửa hàng gạo trên địa bàn tỉnh như: gạo tẻ thường địa phương khoảng 15.000-16.000 đồng/kg, gạo Lộc Phụng 20.000 đồng/kg, gạo thơm Jasmin 17.500-19.000 đồng/kg, gạo Lài Bún 22.000 đồng/kg, gạo dẻo Tu Bông 17.000 đồng/kg, gạo Tròn 18.000 đồng/kg, gạo Lài Ghép 21.000 đồng/kg, gạo Phước Thành 17.500 đồng/kg. Các loại gạo miền Nam như: gạo Hương Lài 19.500 đồng/kg, gạo Nàng Hoa 19.500 đồng/kg, gạo thơm Thái hạt dài 18.000-20.000 đồng/kg, gạo Hương Lài 21.000 đồng/kg, gạo Sóc Thái 19.500 đồng/kg, gạo thơm Lài miền 19.000 đồng/kg, gạo Tứ Quý 25.000 đồng/kg, gạo Nhật 21.000 đồng/kg, gạo Thơm Tía 19.500 đồng/kg, gạo ST25 26.000 đồng/kg, nếp Than-Long An 35.000 đồng/kg, nếp Cẩm 35.000 đồng/kg, nếp Bắc hạt cau 26.000 đồng/kg, nếp bắc Hoa Vàng 28.000 đồng/kg...

#### b) Thực phẩm:

- Mặt hàng thịt tươi sống: Giá thịt lợn hơi trong tháng 03/2024 tăng so với tháng 02/2024, tăng (+357đồng/kg), giá bình quân dao động từ 58.000-60.000 đồng/kg, khi giá thịt lợn hơi tăng, các công ty cũng như nông hộ đang đẩy mạnh bán ra thị trường. Bên cạnh việc giá thịt lợn hơi tăng nhưng giá lợn thịt và các sản phẩm được sản xuất từ thịt lợn giảm do nhu cầu tiêu dùng thịt không tăng như: thịt lợn nạc thăn giảm (-2.286đồng/kg), thịt đùi giảm (-2.584đồng/kg), thịt ba chỉ giảm (-2.857đồng/kg), chả lụa giảm (-6.500đồng/kg), giá từ 150.000-180.000 đồng/kg, giá một số mặt hàng thịt lợn cụ thể: thịt lợn nạc thăn giá từ 120.000-130.000 đồng/kg, thịt ba chỉ giá từ 112.000-140.000 đồng/kg, thịt đùi giá từ 110.000-120.000 đồng/kg...bên cạnh mặt hàng thịt lợn có giá giảm, mặt hàng thịt bò có giá giảm so với tháng trước như: thịt bò thăn giảm (-3.813đồng/kg), thịt bò bắp giảm (-2.143đồng/kg); giá mặt hàng thủy hải sản tươi sống có giá giảm so với tháng trước do nhu cầu giảm sau tháng Tết nguyên đán làm cho giá một số loại thủy sản giảm so với tháng trước. Giá một số mặt hàng thủy hải sản: tôm nuôi nước ngọt loại 40-45 con/kg có giá giảm (-4.167đồng/kg), giá từ 165.000-200.000 đồng/kg, cá lóc giảm (-937đồng/kg) có giá từ 70.000-90.000 đồng/kg, cá chép có giá ổn định, giá từ 75.000-95.000 đồng/kg...

- Mặt hàng gà: Nhóm thịt gia cầm có giá giảm so với tháng trước, giảm từ 0,83-5,06%, gà ta có giá giảm (-5.625đồng/kg), giá thịt gà mái ta còn sống loại 1,5kg trở lên dao động từ 90.000-120.000 đồng/kg, gà công nghiệp có giá giảm, giảm (-563đồng/kg) có giá dao động từ 65.000-70.000 đồng/kg...

- Mặt hàng rau củ như bắp cải, bí xanh, cà chua, cải xanh... có giá giảm so với tháng trước, giảm từ 5,55-14,62% do nguồn cung dồi dào dẫn đến giá giảm mạnh, cụ thể: rau cải xanh có giá giảm (-1.143đồng/kg), cà chua giảm (-3.143đồng/kg), bắp cải

trắng giảm (-917đồng/kg), bí xanh có giá giảm (928đồng/kg), giá bán cải xanh từ 17.000-20.000đồng/kg, cà chua từ 18.000-23.000đồng/kg, bí xanh từ 15.000-18.000đồng/kg...

- Giá một số mặt hàng thực phẩm công nghệ có giá giảm nhẹ so tháng trước, cụ thể: dầu ăn Simply giảm (-320đồng/chai 1 lít), đường tinh luyện Biên Hòa có giá giảm (-200đồng/kg), riêng sản phẩm dinh dưỡng Dielac Alpha step 1 hộp thiếc 400g có giá giảm nhẹ (-100đồng/hộp). Giá bán lẻ một số mặt hàng hiện nay như sau: dầu ăn Simply giá 55.000-60.000 đồng/chai, đường tinh luyện Biên Hòa từ 26.000-32.000 đồng/kg, sản phẩm dinh dưỡng Dielac Alpha step 1 hộp thiếc 400g giá bán từ 135.000-160.000 đồng/hộp, Enfagrow hộp thiếc 900g giá 435.000 đồng/hộp.

## **2. Vật tư nông nghiệp:**

- Giá bán lẻ các loại giống như: lúa, ngô, cải xanh, cải bẹ Mào gà có giá ổn định so tháng trước;

- Các loại Vac-xin gia súc, gia cầm, thuốc thú y ...có giá ổn định so với tháng trước;

- Giá bán lẻ các sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật, phân bón như: thuốc trừ bệnh, thuốc trừ sâu, diệt cỏ, phân đạm Urê, phân NPK có giá ổn định so với tháng trước.

## **3. Đồ uống:**

Nhóm hàng đồ uống không có biến động nhiều so tháng trước, cụ thể: mặt hàng nước khoáng Lavie, rượu vang nội có giá ổn định, nước giải khát có ga có giá tăng nhẹ, tăng (+166đồng/thùng), bia lon có giá giảm (-2.250đồng/thùng). Hiện nay, nước khoáng Lavie 5.000-6.000 đồng/chai 500ml, rượu vang đỏ Đà Lạt 90.000-140.000 đồng/chai 750ml, nước giải khát Coca-Cola 195.000-200.000 đồng/thùng 24 lon, bia Sài Gòn xanh 235.000-270.000 đồng/thùng 24 lon, bia tiger 360.000-380.000 đồng/thùng 24 lon,....

## **4. Vật liệu xây dựng, chất đốt, nước sinh hoạt:**

### **a) Vật liệu xây dựng:**

Giá các mặt hàng vật liệu xây dựng trong tháng 03/2024 so với tháng 02/2024: xi măng, gạch xây có giá ổn định; thép xây dựng có giá tăng, ống nhựa, cát xây, cát vàng có giá giảm. Hiện nay, giá xi măng Sông Gianh bao PCB30 bao 50kg có giá bán 97.527 đồng/bao, mặt hàng thép cuộn phi 6 liên doanh Việt Nhật có giá tăng (+250 đồng/kg), giá bán từ 15.500-21.000 đồng/kg, cát xây có giá giảm (-714đồng/m<sup>3</sup>) giá bán từ 270.000-320.000 đồng/m<sup>3</sup>, cát vàng (cát tô) có giá giảm (-625đồng/m<sup>3</sup>), giá bán từ 280.000-360.000 đồng/m<sup>3</sup>, gạch xây BT 02 lỗ hình chữ nhật 90x90x190 giá ổn định so tháng trước là 1.600 đồng/viên, gạch xây BT đặc 90x90x190 giá ổn định 1.900 đồng/viên, ống nhựa phi 90 x 2,9mm giá giảm (-300đồng/mét) có giá bán từ 50.000-62.000 đồng/mét.

### **b) Khí hóa lỏng (gas đun):**

Giá gas tháng 03/2024 có giá tăng so với tháng 02/2024, tăng (+242đồng/kg), giá bán lẻ gas Petró bình 12kg là 438.900 đồng/bình.

*c) Nước sinh hoạt:*

Tháng 03/2024, giá nước sinh hoạt thực hiện theo Quyết định số 2634/QĐ-UBND ngày 21/9/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa, cụ thể đối với Hộ dân cư: Giá nước sinh hoạt 1 (từ 01 m<sup>3</sup> - 10 m<sup>3</sup>/đồng hồ/tháng) là 5.250 đồng/m<sup>3</sup>, giá nước sinh hoạt 2 (từ trên 10 m<sup>3</sup> - 20 m<sup>3</sup>/đồng hồ/tháng) là 7.298 đồng/m<sup>3</sup>, giá nước sinh hoạt 3 (từ trên 20 m<sup>3</sup> - 30 m<sup>3</sup>/đồng hồ/tháng) là 8.295 đồng/m<sup>3</sup>, giá nước sinh hoạt 4 (trên 30 m<sup>3</sup>/đồng hồ/tháng) là 10.815 đồng/m<sup>3</sup> (giá đã bao gồm thuế giá trị gia tăng 5%).

**5. Thuốc chữa bệnh cho người:**

Giá thuốc chữa bệnh cho người tháng 03/2024 theo Quyết định số 710/QĐ-SYT ngày 17/10/2023 của Sở Y tế Khánh Hòa “Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 01: Thuốc Generic thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung ứng thuốc cho các đơn vị trong ngành Y tế năm 2023-2025”; Quyết định số 711/QĐ-SYT ngày 17/10/2023 của Sở Y tế “Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 02: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (không bao gồm vị thuốc cổ truyền) thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung ứng thuốc cho các đơn vị trong ngành Y tế 2023-2025”; giá một số mặt hàng thuốc chữa bệnh cho người như sau:

Thuốc tim mạch Atorvastatin 10mg, Việt Nam, Chai 1000 viên, Uống, Công ty CPDP Khánh Hòa giá 106 đồng/viên; thuốc chống nhiễm, điều trị ký sinh trùng Moxilen 500mg, Cyprus, Hộp 10 vỉ\*10 viên, Uống, Medochemie Ltd-Factory B giá 2.380 đồng/viên; thuốc dị ứng và các trường hợp quá mẫn cảm Danapha - Telfadin (Fexofenadin 60mg), Việt Nam, Hộp 01 vỉ\*10 viên, Uống, Công ty CP Dược Danapha giá 1.890 đồng/viên; thuốc giảm đau, hạ sốt, chống viêm không steroid và thuốc điều trị gut và các bệnh xương hoạt chất Paracetamol 500mg, thuốc Panactol, Việt Nam, Chai 1000 viên, Uống, Công ty CPDP Khánh Hòa giá 144 đồng/viên; thuốc tác dụng trên đường hô hấp Acetylcystein, Việt Nam, Chai 300 viên nang, Uống, Công ty CPDP Khánh Hòa giá 199 đồng/viên; thuốc vitamin và khoáng chất Vitamin B6 250mg, thuốc Vitamin B6, Việt Nam. Chai 200 viên, Uống, Công ty CPDP Khánh Hòa giá 224 đồng/viên; thuốc đường tiêu hóa Domperidon 10mg, Việt Nam, Chai 200 viên, Uống, Công ty CPDP Khánh Hòa giá 57 đồng/viên; thuốc hóc môn và các thuốc tác động vào hệ nội tiết Glumeform 500 XR, Metformin 500mg, Việt Nam, Hộp 10 vỉ x 10 viên, Uống, Công ty cổ phần Dược Hậu Giang giá 749 đồng/viên.

**6. Dịch vụ y tế:**

Giá dịch vụ y tế do Sở Y tế cung cấp không đổi so tháng trước, cụ thể:

- Đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước: Khám bệnh tại bệnh viện hạng 1 là 39.000 đồng/lượt ; dịch vụ ngày giường điều trị nội trú nội khoa, loại 1 tại bệnh viện hạng 1 là 199.100 đồng/ngày; siêu âm 49.000 đồng/lượt; dịch vụ chụp X-quang số hóa 1 phim 47.000 đồng/lượt; điện

tâm đồ 45.900 đồng/lượt; nội soi thực quản-dạ dày- tá tràng ống mềm không sinh thiết 231.000 đồng/lượt, châm cứu (có kim dài) 81.800đ/lượt...

- Đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước (tại Trung tâm dịch vụ Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa): Khám bệnh 70.000 đồng/lượt; siêu âm trắng đen 100.000 đồng/lượt; dịch vụ chụp X-quang số hóa 1 phim 100.000 đồng/lượt; điện tâm đồ 60.000 đồng/lượt; nội soi thực quản-dạ dày- tá tràng ống mềm không sinh thiết 340.000 đồng/lượt, châm cứu (có kim dài) 100.000đ/lượt...

- Đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân (tại Phòng khám Đa khoa Thiện Trang): Khám bệnh 70.000 đồng/lượt; siêu âm 180.000 đồng/lượt; dịch vụ chụp X-quang số hóa 1 phim 180.000 đồng/lượt; điện tâm đồ 70.000 đồng/lượt; nội soi thực quản-dạ dày- tá tràng ống mềm không sinh thiết 350.000 đồng/lượt, hàn composite cổ răng 200.000đ/lượt..

## **7. Giao thông:**

### *a) Dịch vụ trông giữ xe:*

Giá dịch vụ trông giữ xe máy, xe ô tô thực hiện theo Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND ngày 16/12/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành giá dịch vụ trông giữ xe đạp, xe máy, xe ô tô trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, cụ thể giá dịch vụ trông giữ xe tại các điểm đỗ, bãi trông giữ phương tiện được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước theo lượt ban ngày tối đa không quá 4.500 đồng/xe/lượt đối với dịch vụ trông giữ xe máy, xe máy điện; tối đa không quá 18.000 đồng/xe/lượt đối với dịch vụ trông giữ ô tô thiết kế dùng để chở người dưới 12 chỗ ngồi (khuyến khích áp dụng mức thu bằng dịch vụ giữ xe tại các điểm đỗ, bãi trông giữ phương tiện được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước là 3.000 đồng/xe/lượt đối với dịch vụ trông giữ xe máy, xe máy điện và 12.000 đồng/xe/lượt đối với dịch vụ trông giữ ô tô thiết kế dùng để chở người dưới 12 chỗ ngồi).

### *b) Giá cước vận tải hành khách:*

- Tháng 3/2024, các hãng xe vận tải hành khách tuyến cố định hoạt động ổn định và đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 như: hãng xe Phương Nam, Nhà, Huỳnh Gia, Phương Trang, Trà Lan Viên, Cúc Tùng, Hải Sơn, Khanh Phong, Liên Hưng, Phúc An....giá cước vận tải hành khách bằng xe ô tô giường nằm, máy lạnh tuyến Khánh Hòa đi thành phố Hồ Chí Minh có giá dao động từ 250.000-450.000 đồng/vé.

- Giá cước xe buýt nội tỉnh, dưới 30km giá 9.000 đồng/vé/lượt; cước taxi xe thường 4 chỗ ngồi có giá 7.000 đồng/0,55km đầu tiên, giá 16.000 đồng/km từ km tiếp theo đến km thứ 30 và giá 10.500 đồng/km từ km thứ 31 trở đi.

### *c) Xăng dầu:*

- Giá xăng, dầu được điều chỉnh 04 lần vào ngày 29/02/2024, ngày 07/3/2024, ngày 14/3/2024 và ngày 21/3/2024 ngày 28/3/2024. Công ty Xăng dầu Phú Khánh ban hành 04 Quyết định số 171/PLXPK-QĐ-GĐ ngày 29/02/2024, Quyết định số 197/PLXPK-QĐ-GĐ ngày 07/3/2024, Quyết định số 210/PLXPK-



QĐ-GĐ ngày 14/3/2024 và Quyết định số 224/PLXPK-QĐ-GĐ ngày 21/3/2024. Mức tăng, giảm chung của 04 đợt điều chỉnh giá xăng, dầu, cụ thể: xăng không chì Ron 95-III tăng (+700đồng/lít), xăng sinh học E5 Ron 92-II tăng (+760đồng/lít), dầu diezen 0,001S-V giảm (-260đồng/lít) và dầu diezen 0,05S-II tăng (+110đồng/lít), dầu hỏa 2-K tăng (+350đồng/lít).

- Hiện giá bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh là: Xăng không chì Ron 95-III giá 24.760 đồng/lít, xăng sinh học E5 Ron 92-II giá 23.670 đồng/lít, dầu diezen 0,001S-V giá 22.070 đồng/lít, dầu diezen 0,05S-II giá 21.430 đồng/lít, dầu hỏa 2-K giá 21.680 đồng/lít (giá bao gồm thuế giá trị gia tăng và thuế BVMT).

#### **8. Dịch vụ giáo dục:**

Tháng 3/2024, giá dịch vụ giáo dục (học phí) đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2022-2023 đến năm học 2025-2026 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa thực hiện theo Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 23/9/2022 của HĐND tỉnh, cụ thể:

- Mức thu học phí học trực tiếp đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên năm học 2022-2023:

+ Mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non khu vực thành thị (gồm các phường, thị trấn thuộc huyện, thị xã, thành phố) là 300.000 đồng/học sinh/tháng; khu vực nông thôn (gồm các xã thuộc huyện, thị xã, thành phố), các đảo thuộc phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang là 100.000 đồng/học sinh/tháng; khu vực miền núi, các đảo thuộc huyện Trường Sa là 50.000 đồng/học sinh/tháng.

+ Mức thu học phí trung học cơ sở khu vực thành thị (gồm các phường, thị trấn thuộc huyện, thị xã, thành phố) là 300.000 đồng/học sinh/tháng; khu vực nông thôn (gồm các xã thuộc huyện, thị xã, thành phố), các đảo phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang là 100.000 đồng/học sinh/tháng; khu vực miền núi, các đảo thuộc huyện Trường Sa là 50.000 đồng/học sinh/tháng.

+ Mức thu học phí trung học phổ thông (giáo dục thường xuyên) khu vực thành thị (gồm các phường, thị trấn thuộc huyện, thị xã, thành phố) là 300.000 đồng/học sinh/tháng; khu vực nông thôn (gồm các xã thuộc huyện, thị xã, thành phố), các đảo phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang là 200.000 đồng/học sinh/tháng; khu vực miền núi các đảo thuộc huyện Trường Sa là 100.000 đồng/học sinh/tháng.

- Mức thu học phí học trực tuyến (học online) đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2022-2023 bằng 80% mức thu học phí học trực tiếp.

- Đối với giá dịch vụ giáo dục (học phí) đào tạo cao đẳng công lập, đại học công lập về các ngành, nghề đào tạo theo chỉ tiêu tuyển sinh được Nhà nước cấp kinh phí, các cơ sở giáo dục đào tạo cao đẳng công lập, đại học công lập căn cứ vào Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ để ban hành Quyết định mức thu học phí hệ chính quy năm học 2023-2024, cụ thể:

+ Dịch vụ giáo dục đào tạo cao đẳng công lập Ngành y dược của Trường

Cao đẳng Y tế Khánh Hòa là 1.140.000 đồng/học sinh/tháng được quy định tại Quyết định số 321/QĐ-CDYT ngày 22/8/2023 của Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa;

+ Dịch vụ giáo dục đào tạo đại học công lập Ngành Giáo dục Tiểu học, Trường Đại học Khánh Hòa là 352.000 đồng/tín chỉ (tổng 35 tín chỉ) được quy định tại Quyết định số 879/QĐ-ĐHKH ngày 28/8/2023 của Trường Đại học Khánh Hòa.

### **9. Giải trí và Du lịch:**

Tháng 3/2024, theo số liệu của Sở Du lịch Khánh Hòa đón khoảng 650.000 lượt khách lưu trú, gấp 2,7 lần so với cùng kỳ năm 2023. Trong đó, khách quốc tế ước đạt 400.000 lượt, gấp 5,4 lần so với cùng kỳ; khách nội địa ước đạt 250.000 lượt, gấp 1,5 lần so với cùng kỳ. Ngay từ đầu năm 2024, Sở Du lịch nỗ lực triển khai nhiều chương trình xúc tiến thu hút khách quốc tế. Hiện nay, mỗi ngày có khoảng 17 chuyến bay từ Hàn Quốc đến Cam Ranh, 16 chuyến bay từ Trung Quốc đến Cam Ranh, các thị trường Thái Lan, Kazakhstan, Malaysia từ 5-7 chuyến bay/tuần... Theo hồ sơ kê khai giá của các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú trong tháng 03/2024, hầu hết các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú đã hoạt động trở lại và thực hiện việc điều chỉnh giá phòng từ ngày 20/02/2024, giảm giá nhẹ sau dịp Tết Nguyên đán từ 05-10% so với tháng 02/2024. Giá phòng khách sạn 3 sao loại hai giường đơn hoặc 1 giường đôi, có tivi, điều hòa, nước nóng, điện thoại cố định, vệ sinh khép kín, wifi, được ở 2 khách là 400.000-1.000.000 đồng/phòng/ngày đêm; giá phòng nhà khách loại 1 giường, điều hòa, nước nóng-lạnh, phòng vệ sinh khép kín, được ở 2 khách là 250.000-350.000 đồng/phòng/ngày đêm.

### **10. Vàng, đô la Mỹ:**

#### **a) Vàng:**

Tháng 3/2024, giá vàng (nhẫn 99,99%) bình quân trên thị trường tiếp tục tăng so với tháng 02/2024, tăng (+6,65%). Giá vàng trong nước thường biến động theo xu hướng của giá vàng thế giới. Thị trường Khánh Hòa giá vàng bán ra dao động mức 6.640.000-7.020.000 đồng/chỉ, giá vàng bán ra có xu hướng tăng mạnh kể từ tuần thứ 02 của tháng, từ ngày 11/3/2024 với mức giá bán ra dao động từ 6.895.000-7.020.000 đồng/chỉ. Mức giá bán ra bình quân tháng 03/2024 của vàng nhẫn 99,99% tăng 429.000 đồng/chỉ so với tháng trước.

#### **b) Đô la Mỹ:**

Giá USD bình quân tại thị trường Khánh Hòa tháng 3/2024 tăng so với tháng 02/2024, tăng bình quân (+0,95%), tỷ giá bán ra đồng Đô la Mỹ tại ngân hàng Ngoại thương chi nhánh Khánh Hòa trong tháng dao động từ 24.790-24.950 đồng/USD, tỷ giá bán ra tăng mạnh vào 02 tuần cuối tháng kể từ ngày 18/3/2024, có mức giá dao động từ 24.880-24.950 đồng/USD. Tỷ giá bán ra đô la Mỹ bình quân tháng 03/2024 tăng 233 đồng/USD so với tháng trước.

### **B. Công tác chỉ đạo quản lý giá tháng 03 và quý I năm 2024:**

1. Báo cáo UBND tỉnh việc ổn định giá gạo trong thời gian sắp đến Tết Nguyên đán và đề xuất phương án quản lý, vận hành Nhà máy nước sinh hoạt phục vụ thôn Suối Lau 1, 2, 3, xã Suối Cát, huyện Cam Lâm;

2. Tham gia góp ý gửi Cục Quản lý giá dự thảo Thông tư quy định về công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và dự thảo Thông tư quy định về hoạt động vận hành và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá;

3. Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-BTC ngày 09/01/2024 của Bộ Tài chính, Sở Tài chính Khánh Hòa thực hiện báo cáo Tình hình giá cả thị trường và công tác quản lý, bình ổn giá trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024 tại tỉnh Khánh Hòa (báo cáo tình hình giá cả thị trường trước Tết); Báo cáo Tình hình giá cả thị trường trong và sau Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024 tại tỉnh Khánh Hòa (từ ngày 27 Tết đến ngày Mùng 5 Tết);

4. Phối hợp, tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá theo kế hoạch của các đơn vị kinh doanh dịch vụ lưu trú trên địa bàn thành phố Nha Trang dịp Tết Giáp Thìn 2024;

5. Tham mưu UBND tỉnh công bố giá thành sản xuất thóc bình quân dự tính vụ Đông Xuân 2023-2024 tỉnh Khánh Hòa và thực hiện báo cáo Cục Quản lý Giá theo quy định; cung cấp Cục Quản lý Giá thông tin giá chào mua lương thực dự trữ quốc gia thuộc chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 chuyển sang năm 2024 thực hiện; thông báo đến các đơn vị liên quan về giá gạo để tính hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất và ổn định sản xuất;

6. Tổ chức họp thẩm định Chứng thư định giá khởi điểm bán đấu giá yến sào thiên nhiên Khánh Hòa niên vụ 2023;

7. Tiếp tục phối hợp trong công tác xây dựng phần mềm cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương;

8. Tham gia ý kiến gửi các cơ quan, đơn vị tổng hợp: Sở Xây dựng đối với nội dung đề nghị của Công ty Cổ phần Vega City về giá dịch vụ thoát nước của dự án Champarama Resort & Spa; Cục Thuế tỉnh về việc lấy ý kiến về giá thóc thu thuế SDĐNN năm 2024;

9. Thực hiện Thông báo số 81/TB-VPCP ngày 24/3/2022 của Văn phòng Chính phủ thông báo Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái - Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành giá tại cuộc họp ngày 14/3/2022 về điều hành giá một số mặt hàng quan trọng, thiết yếu. Sở Tài chính đăng tải lên Trang thông tin điện tử của Sở công khai thông tin về giá kê khai mặt hàng Gas của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh mặt hàng Gas trên địa bàn thành phố Nha Trang do Sở Tài chính tiếp nhận từ tháng 01-3/2024;

10. Tổ chức theo dõi, khảo sát, tổng hợp báo cáo giá thị trường các mặt hàng theo danh mục quy định tại Thông tư số 116/2018/TT-BTC ngày 28/11/2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ báo cáo giá thị trường; báo cáo giá các mặt hàng theo danh mục trên Phần mềm Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá theo Công văn số 2527/BTC-QLG ngày 06/3/2019 của Bộ Tài chính về việc triển khai nhập liệu



báo cáo giá cả thị trường vào CSDL quốc gia về giá, kết hợp báo cáo theo quy định tại Thông tư số 116/2018/TT-BTC;

11. Tổ chức tiếp nhận, kiểm soát, trả kết quả biểu mẫu kê khai giá đối với các cơ sở kinh doanh các mặt hàng gạo, đường ăn, xi măng, xăng dầu, khí hóa lỏng, thức ăn chăn nuôi, phân bón hóa học, thuốc bảo vệ thực vật, dịch vụ cảng biển...; tiếp nhận biểu mẫu kê khai giá dịch vụ lưu trú của các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú trên địa bàn thành phố Nha Trang, biểu mẫu kê khai giá dịch vụ du lịch lữ hành. Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 29/3/2024 đã thực hiện việc tiếp nhận, kiểm tra, duyệt hồ sơ kê khai giá tổng cộng 332 hồ sơ kê khai giá các loại.

Sở Tài chính Khánh Hòa báo cáo./.

*(Đính kèm Bảng giá thị trường tháng 03 năm 2024; Bảng giá thị trường bình quân quý I/2024).*

**Nơi nhận:**

- Bộ Tài chính (Cục quản lý giá) (báo cáo) (VBĐT);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (phối hợp);
- Phòng Tài chính các huyện, thị xã, TP (phối hợp);
- Trại giam A2 Đồng Giang Diên Khánh (để biết);
- Công an tỉnh Khánh Hòa (Phòng Hậu cần-để biết);
- Công thông tin điện tử Sở Tài chính;
- Lưu: VT, QLG, N.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Phi Vũ**